

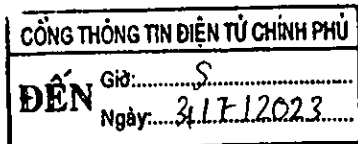
THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 898/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Nhiệm vụ lập Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi
Di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ,
tỉnh Điện Biên**



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Theo đề nghị của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ lập Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, với những nội dung sau:

1. Phạm vi và ranh giới lập quy hoạch

a) Phạm vi nghiên cứu lập quy hoạch: Toàn bộ địa giới hành chính nơi có Di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ thuộc địa phận thành phố Điện Biên Phủ, huyện Điện Biên và huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, với diện tích khoảng 283.826,76 ha.

Ranh giới nghiên cứu lập quy hoạch được xác định như sau: Phía Bắc tiếp giáp các huyện Mường Chà, Tủa Chùa (tỉnh Điện Biên); phía Đông tiếp giáp các huyện Điện Biên Đông, Mường Ảng (tỉnh Điện Biên) và các huyện Quỳnh Nhai, Thuận Châu (tỉnh Sơn La); phía Nam tiếp giáp huyện Thuận Châu (tỉnh Sơn La) và tỉnh Louang Phrabang (Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào); phía Tây tiếp giáp các tỉnh Phongsali, Louang Phrabang (Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào).

b) Phạm vi lập quy hoạch

- Quy mô lập quy hoạch: Có diện tích khoảng 308 ha, bao gồm:

+ Diện tích khu vực bảo vệ của 45 điểm di tích thuộc Di tích Quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ (theo Quyết định số 1272/QĐ-TTg ngày 12 tháng 8 năm 2009 và Quyết định số 2367/QĐ-TTg ngày 23 năm 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt).

+ Diện tích của 05 điểm di tích đề xuất bổ sung, bao gồm: Sở Chỉ huy Đại đoàn 308 của bộ đội ta trong chiến dịch Điện Biên Phủ; Sở Chỉ huy Trung đoàn 36, Đại đoàn 308; Đồi Xanh; Sở Chỉ huy Đại đoàn 316; Trại địa pháo 105 mm của Đại đội 805, Tiểu đoàn 954, Trung đoàn 45, Đại đoàn 351 trong chiến dịch Điện Biên Phủ; nằm trên địa bàn 07 phường và 03 xã thuộc thành phố Điện Biên Phủ, 03 xã và 01 thị trấn thuộc huyện Tuần Giáo, 08 xã thuộc huyện Điện Biên.

- Ranh giới lập quy hoạch: Bao gồm các cụm di tích thuộc Di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ; trong đó: 36 di tích và điểm di tích thuộc địa bàn Thành phố Điện Biên Phủ; 03 điểm di tích thuộc huyện Tuần Giáo; 11 di tích và điểm di tích thuộc huyện Điện Biên.

Quy mô và ranh giới được thể hiện tại Bản đồ Phạm vi lập quy hoạch và xác định cụ thể tại bước tổ chức khảo sát, nghiên cứu lập quy hoạch.

2. Đối tượng nghiên cứu lập quy hoạch

a) Di tích Chiến trường Điện Biên Phủ gồm các điểm di tích, được phân thành 02 nhóm chính như sau:

- Nhóm 1: Các di tích liên quan đến trận địa phòng ngự của quân đội Pháp, là mục tiêu tấn công của bộ đội ta; bao gồm:

+ Những điểm di tích tiêu biểu: Di tích Trung tâm tập đoàn cứ điểm Mường Thanh (Hầm chỉ huy của Tướng De Castries, hầm chỉ huy pháo binh của Piroth, các trận địa pháo, xe tăng, sân bay và cầu Mường Thanh, một số trung tâm đề kháng phía Đông và phía Tây);

+ Các cứ điểm phòng thủ là các cao điểm hỏa lực bảo vệ vòng ngoài (Him Lam, Độc lập, Bản Kéo thuộc phân khu Bắc và Hồng Cúm thuộc phân khu Nam). Ngoài ra, còn các di tích thuộc 05 cao điểm phía Đông là A1, C1, C2, D1 và E1.

- Nhóm 2: Các điểm di tích gắn với Quân đội Nhân dân Việt Nam, gồm: Căn cứ chỉ huy Sở chiến dịch Mường Phăng; các địa điểm di tích phục vụ chiến dịch; các trận địa tấn công của quân đội ta...

b) Các giá trị lịch sử, văn hóa, cảnh quan môi trường của khu vực xung quanh các di tích.

c) Công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích.

d) Các yếu tố kinh tế - xã hội, dân cư trong khu vực nghiên cứu; các thể chế chính sách liên quan; hiện trạng hạ tầng kỹ thuật, tình hình sử dụng đất khu vực xung quanh di tích.

đ) Mối liên hệ với các di tích, công trình, địa điểm trong khu vực để kết nối, phát triển du lịch.

3. Mục tiêu lập quy hoạch

a) Nhận diện đầy đủ giá trị của Di tích Quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ, nơi ghi dấu chiến thắng “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” của Quân đội nhân dân Việt Nam và cả dân tộc Việt Nam trong phong trào đấu tranh cách mạng giải phóng dân tộc; hoàn thiện hệ thống hồ sơ, dữ liệu làm cơ sở chuyển đổi số và tự động hóa trong quản lý; tạo lập khung pháp lý, chính sách thu hút nguồn lực để quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

b) Bảo tồn và phát huy giá trị Di tích Quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ trở thành điểm thăm quan về nguồn, nơi tìm hiểu, tuyên truyền, giáo dục tinh thần yêu nước, truyền thống đấu tranh cách mạng cho các thế hệ người Việt Nam; phát huy giá trị di sản văn hóa của các dân tộc và nâng cao ý thức, trách nhiệm của cộng đồng trong việc bảo tồn các giá trị di sản văn hóa truyền thống.

c) Cụ thể hóa những chiến lược, định hướng phát triển của quốc gia, của vùng, của tỉnh, góp phần đưa di tích trở thành điểm du lịch văn hóa - lịch sử có giá trị không chỉ của tỉnh Điện Biên, mà của cả nước nói chung, thu hút các nguồn lực đầu tư, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo hướng bền vững, nâng cao đời sống của người dân trong khu vực và bảo vệ môi trường.

d) Xác định ranh giới, khoanh vùng bảo vệ di tích; chức năng, chỉ tiêu sử dụng đất cho khu vực di tích, khu vực dân cư và khu vực bảo vệ môi trường. Quy hoạch tổ chức không gian, bố trí hệ thống hạ tầng kỹ thuật; định hướng kế hoạch, lộ trình và các nhóm giải pháp tổng thể quản lý, đầu tư xây dựng, bảo quản, tu bổ và phát huy giá trị di tích, các khu vực phụ cận phù hợp với quy hoạch được duyệt và với các giai đoạn bảo tồn, phát huy giá trị di tích.

đ) Làm căn cứ pháp lý để quản lý và bảo vệ di tích; lập, thẩm định, phê duyệt và triển khai các dự án thành phần bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích; xây dựng các quy định để quản lý, kiểm soát không gian quy

hoạch kiến trúc cảnh quan di tích và các khu vực liên kề di tích, phù hợp với quy hoạch được duyệt và quy hoạch khác có liên quan.

4. Tính chất khu vực lập quy hoạch

Là Di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt; khu vực có tiềm năng phát triển thành Khu du lịch quốc gia; địa bàn sinh sống lâu đời của đồng bào các dân tộc, nơi có vai trò trọng yếu về quốc phòng - an ninh của vùng Tây Bắc.

5. Các yêu cầu về nội dung Nhiệm vụ lập quy hoạch

a) Yêu cầu về phân tích đánh giá hiện trạng

- Nghiên cứu, khảo sát di tích:

+ Khảo sát điều tra sưu tầm tài liệu, tổng hợp các dữ liệu, số liệu về lịch sử, văn hóa, kinh tế - xã hội, chụp ảnh, vẽ ghi, phân tích đánh giá kiến trúc của các công trình; khảo sát đo đạc địa hình tỷ lệ 1:2000 hoặc 1:500 phạm vi quy hoạch.

+ Khảo sát tình trạng kỹ thuật các hạng mục công trình tại di tích; khảo sát các di sản văn hóa phi vật thể gắn với di tích.

+ Khảo sát hiện trạng và đánh giá hiệu quả công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích, tình hình triển khai thực hiện các quy hoạch, đề án, đầu tư các dự án bảo tồn, tu bổ các điểm di tích trong giai đoạn trước đây, các dự án hỗ trợ phát huy giá trị di tích.

+ Khảo sát hiện trạng và đánh giá hiệu quả hoạt động du lịch và các hoạt động văn hóa khác tại di tích.

- Nghiên cứu, khảo sát khu vực lập quy hoạch:

+ Phân tích, đánh giá hiện trạng về điều kiện tự nhiên và các đặc điểm của khu vực và phụ cận có ảnh hưởng đến định hướng bảo tồn và phát huy giá trị di tích.

+ Phân tích, đánh giá tình hình phát triển kinh tế, xã hội của khu vực; dự báo nhu cầu phát triển trong các giai đoạn quy hoạch, bảo đảm hài hòa với yêu cầu bảo tồn và phát huy giá trị di tích, cảnh quan thiên nhiên theo hướng bền vững và bảo vệ môi trường tại khu vực.

+ Phân tích, đánh giá hiện trạng đất đai, dân số - lao động, cơ sở kinh tế kỹ thuật, hình thái không gian, quy hoạch sử dụng đất, hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật, môi trường và các yếu tố xã hội có liên quan.

+ Phân tích các yếu tố biến đổi khí hậu ảnh hưởng tới khu vực quy hoạch làm cơ sở đề xuất các giải pháp quy hoạch phát triển nhằm ứng phó và thích ứng với biến đổi khí hậu.

+ Đánh giá hiện trạng phát huy giá trị di tích trong phát triển du lịch, tính liên kết tuyến, sản phẩm du lịch. Đặc biệt chú trọng mối tương quan, liên kết

giữa các điểm di tích thành phần thuộc di tích Chiến trường Điện Biên Phủ, vai trò của di tích trong phát triển công nghiệp văn hóa.

+ Đánh giá tổng thể công tác quản lý, triển khai thực hiện theo quy hoạch, so sánh, đối chiếu định hướng và chỉ tiêu tại quy hoạch, đề án... đã được phê duyệt với tình hình thực tiễn bảo vệ và phát huy giá trị di tích để xác định những vấn đề tồn tại, bất cập; nghiên cứu các định hướng từ các quy hoạch cấp trên và các biến động mới về phát triển kinh tế xã hội của quốc gia, vùng, xác định các yếu tố mới, những vấn đề tồn tại, bất cập cần điều chỉnh, những nội dung kế thừa để đạt mục tiêu đề ra.

+ Xác định: Điểm mạnh - Điểm yếu - Cơ hội - Thách thức, làm cơ sở cho việc tạo lập ý tưởng, các định hướng phát triển, bảo đảm tính khả thi.

- Phân tích vai trò, mối liên hệ vùng của di tích:

+ Phân tích vai trò, vị thế của di tích Chiến trường Điện Biên Phủ trong mối quan hệ vùng và những định hướng theo Quy hoạch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến 2050, Quy hoạch chung Thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đến năm 2045 đang được lập theo quy định của pháp luật về quy hoạch, xây dựng.

+ Vai trò, mối liên hệ trong phát triển kinh tế - xã hội, phát triển du lịch.

b) Xác định giá trị của di tích, là những yếu tố cần được bảo tồn và phát huy khi lập quy hoạch và các giá trị đặc trưng riêng biệt của di tích.

c) Xác định quan điểm, nguyên tắc và mục tiêu quy hoạch

- Bảo đảm nguyên tắc bảo tồn yếu tố gốc của di tích, phù hợp với chủ trương, đường lối, chính sách, định hướng phát triển kinh tế - xã hội theo quy hoạch tỉnh, quy hoạch vùng.

- Kết hợp hài hòa giữa bảo tồn với phát triển bền vững. Huy động các nguồn lực, bảo đảm các nguyên tắc hài hòa lợi ích của các bên có liên quan, lợi ích của cộng đồng.

- Xác định mục tiêu tổng quát, có tính chất chủ đạo, xuyên suốt nhằm định hướng việc bảo tồn, phát huy giá trị di tích; xác định tầm nhìn phù hợp định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, với quy hoạch tỉnh, quy hoạch vùng. Xác định mục tiêu cụ thể có tính định lượng cho thời kỳ quy hoạch.

d) Xác định dự báo và các chỉ tiêu phát triển

- Dự báo tăng trưởng về kinh tế, xã hội, dân số, lao động, đất đai và quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động; dự báo khả năng và quá trình đô thị hóa.

- Dự báo nhu cầu sử dụng đất các chỉ tiêu kinh tế, hạ tầng kỹ thuật; dự báo và chỉ tiêu phát triển du lịch.

đ) Định hướng bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích

- Đề xuất giữ nguyên, mở rộng và thu hẹp khu vực bảo vệ đối với từng điểm di tích theo bản đồ khoanh vùng di tích. Khoanh vùng bảo vệ, cấm mốc, đối với 50 điểm di tích thành phần thuộc di tích Quốc gia đặc biệt chiến trường Điện Biên Phủ.

- Tiếp tục nghiên cứu, sưu tầm hiện vật, tài liệu, hoàn thiện hồ sơ khoa học di tích đối với 22 điểm di tích được xếp hạng đặc cách chưa có đủ thành phần hồ sơ theo quy định và 05 điểm di tích đề xuất bổ sung.

- Định hướng bảo tồn, tôn tạo, phục hồi và phát huy giá trị di tích:

+ Xác định ranh giới khu vực bảo vệ I và II của di tích; kiến nghị về việc điều chỉnh mở rộng hoặc thu hẹp các khu vực bảo vệ di tích cho phù hợp.

+ Xác định khu vực cảnh quan thiên nhiên, khu vực hạn chế xây dựng, khu vực xây dựng mới. Định hướng công tác đền bù giải phóng mặt bằng, giải tỏa các vi phạm lấn chiếm và phương án bố trí tái định cư.

+ Định hướng bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, bao gồm: Phương án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích của toàn khu vực quy hoạch; lập danh mục các công trình cần bảo quản, tu bổ, phục hồi và mức độ bảo quản, tu bổ, phục hồi đối với từng hạng mục; nguyên tắc và giải pháp cơ bản đối với việc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

e) Định hướng tổ chức không gian, kiến trúc cảnh quan

- Tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan khu di tích bảo đảm các tiêu chí về bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích; tổ chức giao thông nội bộ bảo đảm các chức năng trong khu quy hoạch được bố trí rõ ràng, mạch lạc, hài hòa với khu di tích hiện trạng và kết nối về giao thông giữa các khu chức năng, tuân thủ quy định về an toàn phòng cháy chữa cháy.

- Định hướng về tổ chức không gian, về công trình kiến trúc xây dựng mới, độ cao, mật độ xây dựng, hình thức kiến trúc, vật liệu xây dựng đối với các công trình trong khu vực quy hoạch và khu vực phụ cận để không làm ảnh hưởng tới không gian cảnh quan chung của khu di tích và bảo đảm phù hợp với các quy hoạch, quy chế, quy định đã được phê duyệt.

g) Định hướng phát triển du lịch tại khu di sản

- Định hướng phát huy giá trị di tích gắn với phát triển du lịch bền vững của tỉnh Điện Biên. Phát triển các sản phẩm du lịch đặc trưng, tạo sức hút đối với khách du lịch trong nước và quốc tế.

- Nghiên cứu xây dựng mới, cải tạo một số công trình dịch vụ tại các điểm di tích, hoàn thiện kết cấu hạ tầng và dịch vụ du lịch tại một số điểm di tích tiêu biểu.

- Xây dựng, phát triển các sản phẩm du lịch đặc trưng, gắn với giá trị của di tích, có khả năng cạnh tranh cao, phát triển bền vững, hài hòa giữa phát triển và bảo vệ môi trường, giữ gìn bản sắc văn hóa.

- Đề xuất các tuyến tham quan di tích kết hợp với du lịch nghỉ dưỡng. Liên kết, phát huy giá trị di tích với điểm di tích khác trong vùng và khu vực.

- Nghiên cứu giải pháp liên kết, phát triển du lịch gắn với bản cộng đồng.

- Đề xuất giải pháp đào tạo, nâng cao trình độ nguồn nhân lực trong công tác bảo tồn, phát huy giá trị di tích cả về số lượng và chất lượng; đặc biệt chú trọng nguồn nhân lực chất lượng cao, có trình độ ngoại ngữ.

h) Đề xuất các giải pháp hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng cơ sở: Hoàn thiện các tuyến giao thông kết nối; san nền; cấp nước, thoát nước và vệ sinh môi trường, xử lý chất thải rắn; cấp điện; thông tin liên lạc.

i) Đề xuất các nhóm dự án bảo tồn và phát huy giá trị di sản

- Thời kỳ quy hoạch: Đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Đề xuất danh mục các nhóm dự án thành phần, phân kỳ đầu tư, thứ tự ưu tiên và nguồn vốn đầu tư phù hợp với từng thời kỳ quy hoạch; bao gồm các Nhóm dự án về: Giải phóng mặt bằng và cấm mốc giới bảo vệ di tích; bảo tồn, tu bổ, phục hồi, tôn tạo các hạng mục kiến trúc gốc của di tích; xây dựng các công trình phụ trợ và các công trình hạ tầng kỹ thuật trong khu di tích; tiếp tục nghiên cứu, sưu tầm tư liệu, tài liệu, hiện vật về di tích, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể gắn với di tích; phát huy giá trị di tích gắn với phát triển du lịch bền vững.

k) Đề xuất các quy chế, cơ chế quản lý và bảo tồn di tích: Giải pháp về quản lý; giải pháp huy động nguồn lực bảo vệ di tích; giải pháp phối hợp liên ngành; giải pháp tuyên truyền, huy động sự tham gia của cộng đồng; giải pháp phát triển nguồn nhân lực quản lý và bảo vệ di tích.

l) Dự báo các tác động môi trường và đề xuất giải pháp giảm thiểu tác động môi trường.

6) Thành phần Hồ sơ sản phẩm quy hoạch

Hình thức, quy cách thể hiện bản đồ, thành phần hồ sơ sản phẩm quy hoạch bảo đảm tuân thủ theo quy định của Luật Di sản văn hóa; Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25 ngày 12 tháng 2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và các quy định pháp luật khác có liên quan. Cụ thể:

a) Thuyết minh tổng hợp quy hoạch; Tờ trình phê duyệt quy hoạch và các dự thảo Quyết định phê duyệt quy hoạch.

b) Hệ thống bản đồ, bản vẽ, bao gồm:

- Bản đồ vị trí di tích và mối liên hệ với di tích khác trong khu vực nghiên cứu quy hoạch, tỷ lệ 1:5.000 - 1:15.000;

- Bản đồ hiện trạng về sử dụng đất, kiến trúc, cảnh quan, hạ tầng kỹ thuật và bản đồ quy hoạch xây dựng khu vực đã được phê duyệt, tỷ lệ 1:2.000; khu vực lập quy hoạch chi tiết, tỷ lệ 1:500;

- Bản đồ xác định khu vực bảo vệ và cấm mốc giới di tích; khu vực cần giải tỏa vi phạm di tích, tỷ lệ 1:2.000;

- Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng; phương án quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích và phát huy giá trị di tích, tỷ lệ 1:2.000;

- Bản đồ định hướng tổ chức không gian, kiến trúc, cảnh quan, xây dựng công trình mới, tỷ lệ 1:2.000; khu vực lập quy hoạch chi tiết, tỷ lệ 1:500;

- + Các bản đồ quy hoạch hạ tầng kỹ thuật, tỷ lệ 1:2000; khu vực lập quy hoạch chi tiết, tỷ lệ 1:500;

- + Bản đồ (sơ đồ) đánh giá tiềm năng du lịch; bản đồ định hướng các khu, tuyến, điểm du lịch;

- + Các bản vẽ mặt cắt, mặt đứng, phối cảnh khu vực trọng tâm, trọng điểm, đồ họa thiết kế đô thị, tiện ích, thiết kế cảnh quan (tỷ lệ thích hợp) và các bản vẽ minh họa liên quan khác (nếu có).

- Bản chụp các văn bản liên quan kèm theo, gồm: Ý kiến của các Bộ, ngành, cơ quan; ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan và cộng đồng tại khu vực lập quy hoạch; Quyết định phê duyệt Nhiệm vụ lập quy hoạch và các văn bản khác có liên quan.

- Hồ sơ lưu trữ quy hoạch theo quy định của pháp luật về lưu trữ (bao gồm cả định dạng tài liệu điện tử đối với các thành phần hồ sơ nêu trên).

7. Tổ chức thực hiện

- Thời gian thực hiện: không quá 24 tháng kể từ ngày Nhiệm vụ lập Quy hoạch được phê duyệt.

- Trách nhiệm:

- + Cấp phê duyệt: Thủ tướng Chính phủ.

- + Cơ quan chủ trì thẩm định và trình duyệt: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- + Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên.

- + Cơ quan chủ đầu tư: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên.

- + Tổ chức tư vấn: Được lựa chọn theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên

1. Bố trí nguồn vốn, phê duyệt dự toán chi phí lập quy hoạch và các chi phí khác có liên quan đến công tác lập quy hoạch.

2. Chủ trì tổ chức lấy ý kiến của cộng đồng, các đồng chí lão thành cách mạng, các chuyên gia, kiến trúc sư trong quá trình tổ chức lập quy hoạch.

3. Chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các bộ, ngành liên quan tổ chức lập, trình duyệt Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên, các Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Quốc phòng, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Điện Biên;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, Thư lý, Trợ lý PTTg Trần Hồng Hà, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, CN, NN, NC, KTTH, QHĐP;
- Lưu: VT, KGVX (03).

12

